

Số: /BC-UBND

Đồng Kỳ, ngày 20 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

(Trình tại kỳ họp thứ Tám HĐND xã khóa XXII)

Thực hiện Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Yên Thế về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của HĐND xã Đồng Kỳ về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; UBND xã báo cáo kết quả thực hiện như sau:

A. TRÊN LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN KINH TẾ

I. Kết quả trên lĩnh vực kinh tế - xã hội

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ước đạt 14,32%, giá so sánh năm 2010. Trong đó: Thương mại – Dịch vụ tăng 24,61%; Công nghiệp – TTCN – XD tăng 17,46%; Nông, lâm nghiệp 4,89. Cơ cấu kinh tế ngành: Nông, lâm nghiệp 47,60%; Công nghiệp – TTCN – XD 28,50%; Thương mại – Dịch vụ 29,90%.

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

1.1. Trồng trọt

UBND xã tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được UBND huyện, HĐND xã giao theo kế hoạch; hướng dẫn nhân dân chủ động, phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng; thực hiện các quy trình sản xuất an toàn, tăng cường chuyên giao các tiến bộ KHKT vào sản xuất nhằm tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm; các chỉ tiêu cơ bản đạt và có một số chỉ tiêu vượt KH đề ra. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm thực hiện 645,5 ha, tăng 0,6 ha so với năm 2022, đạt 100,4% KH năm; tổng sản lượng lương thực cây có hạt 2.250 tấn đạt 100% KH, giảm 26,8 tấn so với năm 2022. Lương thực bình quân đầu người 372,6 kg/người/năm.

UBND xã phối hợp với Trung tâm DVKTNN triển khai thực hiện mô hình lúa chất lượng vụ mùa 9,2 ha, năng suất ước đạt 54 tạ/ha; đăng ký mô hình hỗ trợ SX lúa chất lượng năm 2024 với 11,25ha. Rà soát lựa chọn 06 hộ tham gia mô hình "Hỗ trợ chăn nuôi gà đồi Yên Thế an toàn dịch bệnh" năm 2023, các hộ đã được nhận đầy đủ vật tư hỗ trợ.

Tổng diện tích cây ăn quả 254,8 ha; tổng sản lượng hoa quả tươi ước đạt 1.273,5 tấn, đạt 110,7% KH (sản lượng nhân trên 400 tấn); xã được cấp 01 mã vùng trồng cây vải thiều tại thôn Trại Đảng với diện tích 15,2ha. Giá trị sản xuất/ha đất nông nghiệp 112,5 triệu đồng/ha/năm, đạt 100% KH.

1.2. Chăn nuôi

Chỉ đạo các thôn tuyên truyền nhân dân phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi; thực hiện tháng vệ sinh, tiêu trùng, khử độc môi trường; giám sát tình hình dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm; kết quả đã tổ chức tiêm phòng vắc xin THT trâu, bò, cúm gia cầm 55.140 liều; phun tiêu trùng khử độc môi trường 180 lít hóa chất, 1.000 kg vôi bột. Tổng đàn gia cầm 178.200 con, đạt 104,8% KH, tăng 5.700 con so với năm 2022; đàn lợn 4.407 con đạt 104,9% KH, giảm 23 con so với năm 2022; đàn trâu bò, ngựa 430 con đạt 100% KH, giảm 16 con so với năm 2022; đàn dê 400 con đạt 100%

KH, giảm 20 con so với năm 2022. Tổng sản lượng thịt hơi sản xuất ước đạt 2.230,2 tấn đạt 113,2% KH, tăng 24,6 tấn so với năm 2022. Tổ chức chôn hủy trên 2.500 kg xác động vật chết ngoài môi trường, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, kỹ thuật, không để lây lan dịch bệnh.

1.3. Lâm nghiệp

Thực hiện Tết trồng cây Xuân Quý Mão, đã tổ chức trồng 25 cây hoa ban, 200 cây bạch đàn tại khuôn viên trụ sở làm việc, khu thể thao xã, hội trường thôn Đồng Lân, Ngõ 1; trồng mới 2,5 ha rừng, đạt 100% KH năm.

1.4. Công tác chuyển giao KHKT

Phối hợp với Phòng NN&PTNT, TTDVKTNN huyện, Hội Nông dân xã tổ chức 09 lớp tập huấn chuyển giao KHKT có trên 400 lượt người tham gia. Cung ứng 4.000 gói thuốc chuột sinh học (UBND huyện 2.500 đ/gói), tổng kinh phí hỗ trợ 10.000.000 đồng.

2. Công tác quản lý điện năng; công nghiệp, tiểu thủ CN, thương mại - dịch vụ

- *Về dịch vụ điện:* Chỉ đạo Ban quản lý điện HTX làm tốt công tác dịch vụ, quản lý điện, vận hành lưới điện an toàn và tổ chức bán điện theo đúng quy định của Nhà nước. Tổng sản lượng điện mua vào 5.592.514 Kwh; tổng sản lượng bán ra: 4.345.295 Kwh; tổng số tiền thu được 10.177.141.366 đồng, trong đó, số tiền phải nộp 9.246.240.611 đồng; Doanh thu cho HTX: 710.572.201 đồng, tăng 36,5% so với năm 2022.

- *Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ:* Toàn xã hiện có 223 hộ SXKD, trong đó: lĩnh vực CN, XD-TTCN 29 hộ, có 02 cơ sở băm bóc gỗ (01 cơ sở thành lập Công ty), lĩnh vực TM-DV có 164 hộ. Tổng giá trị CN, TTCN&DV năm 2023 ước đạt 60,7 tỷ đồng, đạt 101,6% KH năm, tăng 1,050 tỷ đồng so với năm 2022.

Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 46,2 triệu đồng/người/năm, đạt 100,4% KH, tăng 0,31 triệu đồng so với năm 2022.

3. Công tác thu - chi ngân sách và hoạt động tín dụng

3.1. Thu- chi ngân sách

- Tổng thu ngân sách xã ước thực hiện 23.292.719.000 đồng đạt 283% dự toán, tăng 11,8% so với năm 2022. Một số khoản thu vượt dự toán như: Lệ phí môn bài 110%; thuế thu nhập cá nhân hộ kinh doanh 116%; thuế thu nhập cá nhân từ chuyên nhượng bất động sản 542%; lệ phí trước bạ nhà đất 179%; thu tiền sử dụng đất 180%.

Thu trên địa bàn xã: 1.059.757.000/534.073.000% đạt 198,4% dự toán (không bao gồm tiền sử dụng đất).

- Tổng chi ngân sách xã ước thực hiện: 23.292.719.000 đồng đạt 283% dự toán, tăng 11,8% so với năm 2022.

- Nợ đọng XDDB tính đến 31/12/2023 là: 3.340 triệu đồng.

3.2. Hoạt động tín dụng

- Tổng dư nợ đến nay 68.686 triệu đồng (Trong đó dư nợ NHCSXH 33.143 triệu đồng với 528 người vay; Dư nợ NHNN&PTNT 35.543 triệu đồng với 270 người vay); tỷ lệ thu lãi ngân hàng CSXH đạt 99%, nợ quá hạn 01 hộ, số tiền 15 triệu đồng; Tỷ lệ thu lãi ngân hàng NN&PTNT đạt từ 90 -98%, nợ quá hạn 02 hộ, số tiền 14 triệu đồng.

- Hạn chế, nguyên nhân: Công tác tuyên truyền huy động tiền gửi tiết kiệm dân cư tại điểm giao dịch xã còn gặp khó khăn; nợ quá hạn còn tồn đọng chưa xử lý được.

4. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường

- *Công tác quản lý đất đai, tài nguyên:* UBND xã tiếp nhận, hướng dẫn công dân thực hiện đăng ký biên động đất đai 176 hồ sơ, tăng 11 hồ sơ so với năm 2022 (*Chuyển nhượng 06 hồ sơ, thỏa thuận quyền sử dụng 21 HS, tặng cho: 12 hồ sơ, thừa kế 04 hồ sơ, đo đạc chỉnh lý 65 hồ sơ, cấp mới 04 HS, Cấp đổi 10 HS, tách thửa 18 HS, chỉnh lý trên GCN 19 trường hợp, thu hồi 09 HS, cấp lại 08 HS*).

Kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm theo Chỉ thị số 19-CT/TU: UBND xã đã xử lý xong 11/11 hộ gia đình trồng cây lâm nghiệp trên đất trồng lúa; đối với 01 trường hợp xây nhà trên đất trồng cây lâu năm đã có quyết định xử lý VPHC của CT UBND huyện, với số tiền phạt 9.956.000 đồng, còn 01 trường hợp vi phạm xây dựng nhà ở trên đất rừng sản xuất hiện đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị xử lý vi phạm hành chính theo quy định (*các trường hợp vi phạm cũ*). Phối hợp với UBND xã Hương Vĩ vận động 10 hộ gia đình thôn Giếng Chanh chặt bỏ cây lâm nghiệp trên đất lúa theo quy định.

Năm 2023, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU của BTV Tỉnh ủy, UBND xã đã chỉ đạo tổ công tác và các thôn tiếp tục rà soát, lập hồ sơ xử lý các hộ trồng cây lâm nghiệp trên đất SXNN hiện có 62 trường hợp hộ gia đình vi phạm, trong đó 50 trường hợp đề tái sinh chồi, 12 trường hợp trồng mới cây lâm nghiệp. Kết quả xử lý: Tự chặt bỏ là 39, còn 23 trường hợp UBND xã yêu cầu tiếp tục chặt bỏ xong trong tháng 12/2023.

Kết quả xử lý vi phạm về đất đai: Kiểm tra, lập biên bản yêu cầu dỡ bỏ, khôi phục hiện trạng đối với 03 trường hợp thuộc các thôn Trại Chuối 1, Trại Đảng và Ngò 1 xây dựng nhà tạm, công trình phụ trợ trên đất SXNN, kết quả: các hộ đã thực hiện xong.

Về chuyển đổi CCCT trên đất lúa: Thực hiện Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 10/4/2023 của UBND huyện Yên Thế; UBND xã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi CCCT trên đất lúa năm 2023, triển khai thực hiện đến các thôn; kết quả: các thôn đăng ký với tổng diện tích 29,80 ha.

- *Công tác môi trường:* Tăng cường công tác quản lý nhà nước về môi trường trên địa bàn xã, UBND xã đã ban hành các kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, thường xuyên tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường.

- *Kết quả thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU:* Duy trì hoạt động 10 tổ xử lý môi trường trên địa bàn xã, trong đó hội viên phụ nữ là nòng cốt; tiếp tục thực hiện Kế hoạch Đề án tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên phụ nữ thực hiện thu gom, phân loại, đổ rác thải sinh hoạt đúng quy định giai đoạn 2021-2025; kết quả, Hội PN xã tổ chức 27 buổi với 690 lượt hội viên tham gia, vận động được 15 gia đình hội viên đào 15 hố rác hữu cơ và xây 03 lò đốt rác tại hộ gia đình; tổ chức 01 buổi trình diễn trang phục làm từ rác tái chế với 10 bộ trang phục làm từ giấy báo, chai nhựa, vỏ non bia, bao tải... thu hút trên 300 lượt người xem. Tỷ lệ rác thải được thu gom xử lý đạt 75,9% đạt 101,2% KH; tỷ lệ thu tiền giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn 233/233 hộ đạt 100%.

5. Công tác giao thông, xây dựng, thủy lợi

5.1. Công tác giao thông, thủy lợi:

Tổ chức giải tỏa HLAT đường bộ theo kế hoạch. Chỉ đạo kiểm tra đánh giá chất lượng các công trình trước mùa mưa và thực hiện tốt Kế hoạch, Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023. Chỉ đạo Hợp tác xã tổng hợp đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã. Tổ chức khởi công xây dựng và hoàn thành 7/7 công trình đường GTNT và kênh mương, với tổng vốn đầu tư ước thực hiện 3.841 triệu đồng, trong đó NS xã 344 triệu đồng; nhân dân đóng góp 252 triệu đồng (*đường GTNT thôn Trại Chuối 1; đường GTNT thôn Trại Chuối 1-2 (ông Thành đi Am Thung); đường GTNT thôn Ngò 1; đường GTNT thôn ngò 2 (Ao Hồ đi nhà VH thôn); đường GTNT thôn Công Huyện; đường GTNT thôn Đồng Lân và kênh mương thôn Đồng Lân*).

5.2. Công tác XDCB:

Triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư XDCB năm 2023. Tổng huy động vốn đầu tư XDCB năm 2023 ước thực hiện 14.909 triệu đồng, đạt 87,7% KH năm, giảm 45,5% so với năm 2022 (*trong đó: Vốn ngân sách TW, tỉnh, huyện 9.753 triệu đồng; NS xã 3.302 triệu đồng; nhân dân đóng góp 652 triệu đồng; vốn khác 500 triệu đồng*), gồm 16 công trình.

Chỉ đạo lập hồ sơ quyết toán xong 12/14 công trình, còn 02 công trình (*trong đó 01 công trình đã gửi hồ sơ đến Phòng TC-KH huyện, 01 công trình đang hoàn thiện hồ sơ*); thanh toán vốn được phân bổ kịp thời, không để tồn đọng vốn.

Tổ chức cắm mốc giới xây dựng cho 02 hộ được UBND huyện cấp phép xây dựng nhà ở năm 2023, yêu cầu các hộ thực hiện xây dựng theo đúng mốc giới được cấp phép.

6. Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM

Năm 2023, UBND xã đã tổ chức khởi công xây dựng 16 công trình thuộc chương trình MTQG XDNTM, 16/16 công trình đã thi công xây dựng xong theo kế hoạch đề ra. Duy trì giữ vững 19/19 tiêu chí NTM đã đạt đến năm 2022.

II. KẾT QUẢ TRÊN LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Trạm y tế thực hiện tốt công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, với tổng số lượt khám chữa bệnh 5.680 lượt, đạt 162% KH; đăng ký và triển khai kế hoạch thực hiện đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030, kết quả đã được Sở Y tế thẩm định hồ sơ các tiêu chí với số điểm 86/99 điểm, đạt 86,8% (đang chờ quyết định công nhận của cấp có thẩm quyền). Tổ chức kiểm tra 05 cơ sở SXKD thực phẩm, qua kiểm tra đã nhắc nhở một số hộ kinh doanh yêu cầu chấp hành nghiêm về ATTP, không xử phạt; treo 02 băng zôn vượt đường và tuyên truyền VSTTP, trên địa bàn xã không có ca ngộ độc xảy ra.

- Tổng số mắc Covid-19 là 11 trường hợp, đã điều trị khỏi. Có 03 ca sốt xuất huyết thôn Trại Đàng, Đồng Lân - đã được điều trị khỏi, không lây lan.

- Về công tác DSKHHGD: Ước tổng số sinh 66 trẻ (*trong đó: Nam 34, Nữ 32*), tỷ lệ nam/nữ 106 nam/100 nữ; sinh con lần 3⁺ là 20 trường hợp (*tăng 08 trường hợp*), chiếm 30,3%, tăng 11,8% so với năm 2022. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 9,85%, giảm 1,45% so với năm 2022; tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1% đạt 100% KH.

2. Công tác Giáo dục, đào tạo

Công tác quản lý nhà nước về giáo dục được quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Chi đạo 03 nhà trường thực hiện lập hồ sơ phổ cập giáo dục theo quy định; chuẩn bị tốt cơ sở vật chất, tổ chức khai giảng năm học 2022 – 2023 và tập trung thi đua dạy tốt, học tốt, chú trọng giáo dục nề nếp, đạo đức lối sống cho học sinh; tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%, tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt 100%.

3. Công tác văn hoá thông tin, thể thao, truyền thanh

- Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền chào mừng các sự kiện, ngày lễ lớn của dân tộc, tuyên truyền kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, các nghị quyết kỳ họp thứ 5, 7 HĐND xã, các nhiệm vụ chính trị của địa phương,... với tổng số 292 tin bài, 786 lượt phát.

Phong trào tập luyện thể dục, thể thao quần chúng được quan tâm, phát triển rộng khắp toàn xã với 11 CLB thể thao. Tổ chức thành công giải thể thao bóng chuyền hơi nam, nữ tại Lễ hội chùa Ngò và lễ công bố QĐ xã đạt chuẩn NTM năm 2022; UBND xã và các thôn tổ chức 06 buổi giao lưu văn nghệ nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc. Phối hợp với Đoàn thanh niên, Hội CCB xã tổ chức giải bóng đá thiếu niên dịp hè năm 2023 và giải bóng chuyền hơi nam thành công tốt đẹp, an toàn.

Triển khai Kế hoạch bình xét, chấm điểm các danh hiệu văn hóa năm 2023, kết quả: Số hộ đạt gia đình văn hóa năm 2023 là 1.502/1.647 đạt 91,2% KH; số hộ đạt gia đình văn hóa 3 năm liền 418 hộ; số hộ gia đình văn hóa tiêu biểu được UBND xã khen thưởng 19 hộ; số thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa 7/10 thôn đạt 70% KH.

- Công tác Đài truyền thanh: Xây dựng chương trình phát thanh trên hệ thống thông tin của xã; làm tốt công tác tiếp sóng Đài tỉnh, huyện theo quy định; thường xuyên kiểm tra và bảo quản 07km đường dây thông tin toàn xã, đảm bảo thông tin được thông suốt toàn xã.

4. Công tác chính sách xã hội

- Chính sách đối với NCC, đối tượng BTXH, hộ nghèo, cận nghèo được thực hiện tốt.

Đã lập 12 hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí hỏa táng, điện táng, với số tiền 84.000.000đ; 07 đối tượng thân nhân NCC; 06 hồ sơ mai táng phí BTXH với số tiền 148.300.000đ. Triển khai các chính sách và giải pháp xóa đói, giảm nghèo thông qua chính sách vay vốn ưu đãi cho 53 hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo, với tổng số tiền 2.807.000.000đ; hộ cận nghèo, hộ mới thoát cận nghèo 119 hộ, với tổng số tiền 6.354.000.000đ.

Làm tốt công tác trao tặng quà Tết Nguyên đán 2023 cho các đối tượng gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn, đối tượng BTXH; Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo được nhận quà tết đạt 100%.

Giải quyết việc làm mới cho 130 lao động, trong đó đi XKLD 15 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 75,11%, đạt 105,3% KH, tăng 4,9% so với năm 2022.

Phối hợp tổ chức 02 hội nghị tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước trẻ em tại trường Tiểu học và THCS. Các thôn tổ chức tốt ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6/2023 với số tiền vận động được 11.347.000đ. UBND xã

hỗ trợ các thôn tổ chức Tết trung thu 9.100.000đ; các thôn vận động được 10.425.000đ; UBND huyện tặng quà 03 nhà trường và 13 trẻ khuyết tật.

- Kết quả vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện 114/130 người, đạt 87,7% (tháng cao điểm 09/10 chỉ tiêu được giao).

- Triển khai Kế hoạch, tuyên truyền vận động người dân tham gia chương trình BHYT, tổng số có 5.777/5.802 người tham gia mua và có thẻ BHYT, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 99,57/99% chỉ tiêu huyện giao.

- Tiếp nhận hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập cho 51 học sinh đang tham gia học tập tại các trường nghề trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã cấp số tiền 80.200.000đ; đề nghị BHXH điều chỉnh thông tin ngày, tháng, năm sinh cho 254 đối tượng.

- Triển khai Kế hoạch rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023; Kết quả: Số hộ nghèo 33 hộ, chiếm tỷ lệ 1,97% giảm 0,36% so với năm 2022; hộ cận nghèo 35 hộ chiếm tỷ lệ 2,09%, giảm 0,36% so với năm 2022.

5. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo, các tổ chức hội

Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng tôn giáo được tăng cường và quản lý chặt chẽ đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán và các lễ hội, lễ dâng hương đầu xuân; hoạt động tín ngưỡng tôn giáo trên địa bàn diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

Các hoạt động của tổ chức Hội tiếp tục được quan tâm, các tổ chức Hội đã thực hiện tốt chủ trương của Đảng, hoạt động hiệu quả đúng quy định pháp luật, Điều lệ hội đóng góp chung vào sự phát triển KT-XH của xã. Hội Chữ thập đỏ xã tổ chức vận động quỹ nhân đạo năm 2023, với số tiền vận động được 15.040.000đ, đạt 109,5% KH. Vận động Quỹ CSNCT được 30.695.000đ, đạt 111% KH; Phong trào văn hóa, thể dục, thể thao của Hội NCT được phát huy thường xuyên như CLB dưỡng sinh, thơ, quan họ,..

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác nội vụ, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

Công tác cải cách hành chính, ISO tiếp tục được UBND huyện đánh giá cao ở vị trí tốp đầu và đứng thứ 3 toàn huyện; chỉ đạo xây dựng, thực hiện mô hình chính quyền thân thiện đạt hiệu quả, được UBND huyện đề nghị cấp trên đánh giá đạt chuẩn chính quyền thân thiện năm 2023; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến đạt 98,7%; tỷ lệ số hóa hồ sơ TTHC đạt 97,9%; thu phí, lệ phí trực tuyến 53,43%; tỷ lệ hài lòng 98,9%; công tác Một cửa được UBND huyện xếp loại tốt.

Tổ chức thành công Hội nghị tiếp xúc đối thoại trực tiếp của Chủ tịch UBND xã năm 2023. Hoàn thành tốt 3/3 nhiệm vụ trọng tâm được giao năm 2023.

Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đúng, đủ theo quy định của pháp luật, trong năm có 03 CB, CC được nâng bậc lương trước thời hạn; 03 CB, CC được nâng bậc lương thường xuyên; 01 CC được hưởng chế độ nghỉ thai sản; 02 CB, CC được hưởng phụ cấp thâm niên ngành quân sự.

2. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

UBND xã đã thực hiện tốt công tác tiếp công dân; các đơn thư được tiếp nhận, phân loại và giao cho cán bộ chuyên môn tham mưu giải quyết cơ bản kịp thời. UBND xã tổ chức 48 buổi tiếp dân, tiếp 06 lượt công dân; nhận 05 đơn thư liên quan đến lĩnh vực đất đai, bằng so với năm 2022. Sau khi xem xét phân loại nội dung đơn,

UBND xã đã thành lập Tổ công tác, tổ chức hòa giải xong 05/5 đơn, đạt 100%. Năm 2023, không có đơn KNTC và khiếu kiện đông người xảy ra.

Chỉ đạo duy trì hoạt động của 10 tổ hòa giải các thôn với 83 thành viên, tiếp nhận và tổ chức hòa giải thành 04 vụ việc.

3. Công tác tư pháp - hộ tịch

Thực hiện công tác hộ tịch, chứng thực theo đúng quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản năm 2023; kế hoạch hệ thống hoá văn bản QPPL của HĐND, UBND xã kỳ 2019-2023; các kế hoạch công tác theo dõi THPL, quản lý xử lý VPHC, PBGDPL và hòa giải cơ sở năm 2023; kế hoạch công tác tư pháp năm 2023...

IV. Công tác an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội

- Công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được quan tâm chỉ đạo, tình hình an ninh chính trị, an ninh nông thôn cơ bản ổn định, không có điểm nóng và khiếu kiện đông người xảy ra. UBND xã triển khai Kế hoạch và phát động phong trào "*Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc*"; xây dựng, triển khai Kế hoạch đảm bảo ANTT trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão - 2023.

Tổng số vụ việc xảy ra 06 vụ, tăng 03 vụ so với năm 2022. Công an xã giải quyết 02 vụ; Công an huyện giải quyết theo thẩm quyền 04 vụ; tuần tra 75 buổi, nhắc nhở 15 trường hợp; tuyên truyền 20 buổi; vận động giao nộp 19 quả pháo tự chế; 1,5kg thuốc nhồi pháo; 02 khẩu súng tự chế, 01 vũ khí thô sơ. Gọi hỏi răn đe 152 lượt đối tượng.

- Kết quả thực hiện Đề án 06: Đã hoàn thành chỉ tiêu cấp CCCD tổng số 5.015 đạt 100%; hoàn thành 100% chỉ tiêu kích hoạt định danh điện tử cho 4.188 trường hợp; đăng ký thường trú qua DVC 129 trường hợp.

- Tổng số hộ 1.734; số nhân khẩu 6.460.

- Tổ chức tuần tra đảm bảo TTATGT, hành lang ATGT, VSMT 75 buổi. Năm 2023, xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông làm 01 người tử vong, CA huyện giải quyết theo thẩm quyền.

- UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, tuyên truyền công tác PCCC và tổ chức kiểm tra, hướng dẫn PCCC trên 150 lượt cơ sở kinh doanh kết hợp nhà ở trên địa bàn xã. Triển khai 100% CB, CC, VC xã tự trang bị 01 bình PCCC tại gia đình; tuyên truyền vận động các hộ dân trang bị bình PCCC.

V. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Thực hiện tốt kế hoạch công tác quân sự năm 2023. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân đợt 1 năm 2023 với 13/13 thanh niên, đạt 100%. Đăng ký độ tuổi 17 là 43 thanh niên. Tổ chức kiểm tra sức khỏe và kiểm tra SSCĐ lực lượng DBĐV 14/14 đ/c đạt 100% KH. Tham gia Hội thi sáng kiến mô hình học cụ huấn luyện năm 2023, đạt giải Nhì toàn huyện; Hội thi phẩm chất anh bộ đội cụ Hồ đạt giải Ba cấp huyện; tham gia Hội thi bắn nỏ tại Lễ hội Yên Thế, ngày hội các dân tộc thiểu số huyện, thi chính trị viên BCHQS đảm bảo đúng nội dung, kế hoạch đề ra. Tổ chức huấn luyện dân quân năm 2023 tổng số 76 chiến sĩ. Tổ chức rà soát thanh niên SSNN nhập ngũ năm 2024 và phát lệnh khám sơ tuyển 41 TN, còn 03 thanh niên có giấy báo nhập học cao đẳng, đại học và đi XKLD nước ngoài; phát lệnh khám tuyển 37 thanh niên khám tại Ban CHQS huyện, kết quả có 17 thanh niên đủ điều kiện SSNN năm 2024.

Tiếp tục hướng dẫn thực hiện chính sách quân đội theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015, Quyết định 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Năm 2023 tiếp nhận và hướng dẫn 26 hồ sơ đề nghị hưởng chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg và Quyết định 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả đạt được

Năm 2023, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự giám sát của HĐND, sự điều hành của UBND xã và sự phối hợp của Ủy ban MTTQ và các đoàn thể, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Tập thể và các thành viên của UBND xã đã đề cao tinh thần trách nhiệm, tổ chức chỉ đạo, điều hành và xử lý có hiệu quả các lĩnh vực công tác, bám sát và chỉ đạo thực hiện có kết quả các nghị quyết của Chính phủ, của tỉnh, của huyện đảm bảo sự chỉ đạo điều hành toàn diện, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường được tăng cường, đặc biệt tập trung chỉ đạo xử lý các vi phạm về đất đai theo Chỉ thị 19-CT/TU, Kế luận 120-KL/TU và triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị 17-CT/TU của BTV Tỉnh ủy về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường. Công tác giám sát đầu tư, giám sát cộng đồng, giám sát nhân dân được quan tâm chỉ đạo thường xuyên; *thu ngân sách xã tiếp tục là năm đạt vượt dự toán giao, trong đó các khoản hưởng theo tỷ lệ ước đạt 188% dự toán, thu tại địa bàn xã ước đạt 198,4% dự toán*; các nguồn vốn từ ngân sách cấp trên và ngân sách xã được triển khai có hiệu quả; công tác cải cách hành chính, ISO, chuyển đổi số tiếp tục có chuyển biến tích cực như: Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, số hóa kết quả giải quyết TTHC, thu phí, lệ phí trực tuyến đã được nâng lên cao hơn năm trước. *Tổ chức thành công Lễ công bố Quyết định xã đạt chuẩn NTM năm 2022, các hoạt động lễ hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trên địa bàn được khôi phục* góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Công tác an sinh xã hội được triển khai tích cực, đời sống người dân được đảm bảo. Quốc phòng, an ninh chính trị được ổn định, giữ vững.

Mô hình "Chính quyền thân thiện" được xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tư tưởng, nhận thức của cán bộ, công chức; được người dân, doanh nghiệp ghi nhận, đồng tình và ủng hộ, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền xã.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm

- Trong lĩnh vực nông nghiệp, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap và ứng dụng công nghệ cao còn hạn chế, chưa xây dựng được sản phẩm OCOP tại địa phương; giá cả sản phẩm nông nghiệp thấp, gặp khó khăn về tiêu thụ nên giảm quy mô sản xuất.

- Tình trạng vi phạm về đất đai trên địa bàn xã còn xảy ra.

- Thu ngân sách xã gặp khó khăn như: Phí, lệ phí giao cao trên 70 triệu đồng, thu qua DVC được giảm 50% theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bắc Giang, dẫn đến thu không đạt; thu quỹ đấu thầu đất công ích 5% và thu khác ngân sách đạt tỷ lệ thấp. Công tác quyết toán thuế, quỹ các loại năm 2023 với UBND xã còn chậm như thôn Trại Đảng.

- Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC chưa đạt 100% yêu cầu số hóa. Tình hình ANTT tiềm ẩn phức tạp như: cờ bạc, may túy, trộm cắp tài sản; tai nạn giao thông còn xảy ra trên địa bàn xã.

- Việc chấp hành nhiệm vụ được giao của một số ngành, chức danh chuyên môn đôi khi còn chậm trong triển khai thực hiện, chưa đảm bảo tiến độ theo yêu cầu; công tác phối hợp giải quyết công việc còn hạn chế.

- Tỷ lệ thôn văn hóa chưa đạt chỉ tiêu KH, tỷ lệ sinh con lần thứ 3⁺ ở mức cao, tăng 11,8% so với năm 2022; tuyên truyền vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện chưa đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, giá thức ăn chăn nuôi, giá thuốc thú y liên tục tăng cao, giá sản phẩm nông nghiệp thấp, gặp khó khăn về tiêu thụ nên giảm quy mô sản xuất.

- Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về đất đai, ANTT, ATGT của một bộ phận người dân còn hạn chế dẫn đến vi phạm pháp luật còn xảy ra, từ đó dẫn đến 03 thôn không đạt thôn văn hóa năm 2023.

- Tỷ lệ sinh con lần thứ 3⁺ cao do sinh con một bề, một số gia đình khá giả muốn đông con, dẫn đến sinh con lần thứ 3⁺ có chiều hướng gia tăng.

- Về tham gia BHXH tự nguyện do thu nhập người dân không đồng đều, một bộ phận người dân có kinh tế thì tái đầu tư, gửi ngân hàng, nhận thức của người dân chưa hiểu đầy đủ về lợi ích của việc tham gia bảo hiểm xã hội.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác phối hợp kiểm tra việc sử dụng đất tại các thôn chưa thường xuyên, chưa quyết liệt do đó vẫn còn một số trường hợp hộ gia đình vi phạm về sử dụng đất.

- Công tác tuyên truyền về pháp luật; công tác phối hợp tuyên truyền vận động người dân thực hiện chính sách dân số KHHGD và bảo hiểm xã hội tự nguyện chưa nhịp nhàng, sâu rộng, còn hạn chế.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT - XH NĂM 2024

1. Mục tiêu chung

Năm 2024, UBND xã tập trung chỉ đạo, điều hành để phát huy có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu của kế hoạch năm. Tập trung cao thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXI. Tạo điều kiện khuyến khích phát triển CN, TTCN, thương mại, dịch vụ. Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục - y tế - văn hoá - xã hội, thực hiện có hiệu quả các chương trình xoá đói giảm nghèo, cải thiện đời sống nhân dân; tăng cường cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Một số chỉ tiêu KT-XH chủ yếu năm 2024

2.1. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất 14,5%, giá so sánh năm 2010.

- 2.2. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm: 643 ha (*Trong đó: Cây lúa 373 ha, năng suất 59,7 tạ/ha, cây ngô 30 ha, năng suất 42 tạ/ha*);
- 2.3. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt: 2.260 tấn (*SL thóc 2.160 tấn*);
- 2.4. Sản phẩm cây công nghiệp hàng năm: Lạc vỏ 60 tấn;
- 2.5. Sản lượng hoa quả tươi: 1.300 tấn;
- 2.6. Tổng đàn trâu, bò, ngựa: 420 con (thời điểm);
- 2.7. Tổng đàn lợn: 5.000 con (thời điểm);
- 2.8. Tổng đàn dê: 400 con (thời điểm);
- 2.9. Tổng đàn gia cầm: 220.000 con (thời điểm);
- 2.10. Tổng sản lượng thịt hơi sản xuất: 2.120 tấn;
- 2.11. Diện tích trồng rừng mới: 2-3 ha;
- 2.12. Giá trị sản xuất/ha đất nông nghiệp: 113,5 triệu đồng/ha;
- 2.13. Giá trị sản xuất TTCN&DV: 61,1 tỷ đồng (*trong đó TTCN 30,2 triệu đồng*);
- 2.14. Tổng thu ngân sách xã: 6.284.360.000 đồng (*trong đó thu tại địa bàn 1.341.000.000đ không bao gồm tiền đất*).
- 2.15. Tổng chi ngân sách xã: 6.284.360.000 đồng;
- 2.16. Tổng vốn đầu tư XDCB: 2.118 triệu đồng;
- 2.17. Thu nhập BQĐN: 47 triệu đồng/người/năm;
- 2.18. Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 1,49%;
- 2.19. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 1,10%;
- 2.20. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD thể nhẹ cân còn 9,8%;
- 2.21. Giảm tỷ lệ sinh con lần thứ 3⁺ từ 1-2,5%;
- 2.22. Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 77,69%;
- 2.23. Tỷ lệ gia đình văn hóa: từ 85-90% trở lên (*số hộ 1.430 hộ*);
- 2.24. Tỷ lệ thôn văn hóa: 70%;
- 2.25. Tỷ lệ bao phủ BHYT: 99,2%.
- 2.26. Tỷ lệ rác thải được thu gom, xử lý 76,9%.

C. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Triển khai tổ chức sản xuất nông nghiệp đảm bảo đúng khung thời vụ và hoàn thành kế hoạch; triển khai đăng ký thực hiện các mô hình phát triển sản xuất năm 2024. Tăng cường các biện pháp phòng trừ, ngăn chặn sâu bệnh, dịch bệnh ở cây trồng, vật nuôi; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án của huyện về xây dựng vùng an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm và Niu-cát-xon đối với gà giai đoạn 2021-2025. Thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tiếp tục chỉ đạo ổn định quy mô tổng đàn gia súc, gia cầm (*đặc biệt là đàn gà*). Đẩy mạnh ứng dụng KHKT, quy trình sản xuất an toàn; tiếp tục duy trì vùng sản xuất theo chuẩn VietGap. Làm tốt công tác dự báo tình hình sâu bệnh, dịch bệnh; phòng chống thiên tai; chỉ đạo việc điều tiết, đảm bảo nước tưới tiêu và thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi, kịp thời khắc phục đảm bảo phục vụ SXNN. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng.

2. Công nghiệp- TTCN, xây dựng, thương mại - dịch vụ

Tiếp tục rà soát, xây dựng, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các quy hoạch liên quan; duy trì, phát triển lĩnh vực sản xuất TTCN, thương mại và dịch vụ. Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đảm bảo nguồn thu cho ngân sách.

3. Công tác thu, chi ngân sách

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2024; Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ đối với các khoản thu từ chuyển nhượng bất động sản xác định giá sát với thực tế đảm bảo nguồn tránh thất thu ngân sách; thực hiện các biện pháp chống thất thu ngân sách, tổ chức thu triệt để các khoản thu trên địa bàn, phấn đấu thu ngân sách tại địa bàn vượt từ 10% trở lên (*không tính thu từ sử dụng đất, cấp đất*). Phối hợp với cơ quan thuế khu vực Tân Yên -Yên Thế trong quản lý thu lệ phí môn bài, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân hộ kinh doanh.

Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm việc tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên và cắt giảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết năm 2024. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các khoản chi, mức chi, nguồn chi từ ngân sách nhà nước theo dự toán được giao; quản lý chặt chẽ tài sản công, thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính, chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí trong quản lý chi ngân sách.

4. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường

Tăng cường quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên và môi trường trên địa bàn; tuyên truyền nhân dân chấp hành tốt pháp luật về đất đai. Đăng ký sử dụng đất để thực hiện các công trình dự án trên địa bàn năm 2024; phối hợp giải phóng mặt bằng phục vụ cho việc xây dựng các công trình theo kế hoạch đề ra, đưa vào khai thác sử dụng trong năm 2024 và những năm tiếp theo. Tiếp tục thực hiện việc hướng dẫn, kê khai, lập hồ sơ đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận QSD cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU Ngày 08/8/2021 của BTV Tỉnh ủy về việc tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, không để phát sinh thêm các trường vi phạm, đồng thời xây dựng kế hoạch hướng dẫn nhân dân thực hiện quy định về chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ, các quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT và của UBND tỉnh về quản lý, sử dụng đất trồng lúa và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tiếp tục thực hiện việc rà soát lập hồ sơ quản lý quỹ đất công ích theo quy định.

Tăng cường tuyên truyền thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường. Duy trì hoạt động các tổ tự quản, tổ thu gom rác thải trên địa bàn xã; Đề án tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên phụ nữ thực hiện thu gom, phân loại, đổ rác thải sinh hoạt đúng quy định giai đoạn 2021-2025.

5. Công tác xây dựng cơ bản, quản lý trật tự xây dựng, xây dựng NTM

Triển khai lập danh mục các dự án dự kiến khởi công mới năm 2024 và các dự án trong dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đồng thời chỉ đạo làm tốt công tác giám sát đầu tư cộng đồng, đảm bảo chất lượng công trình. Tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước theo quy định. Quản lý chặt chẽ trật tự xây dựng gắn với tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng trên địa bàn xã. Tiếp tục thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giữ vững, nâng cao các tiêu chí NMT đã đạt đến năm 2022.

6. Thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển VH-XH và công tác bảo đảm an sinh xã hội gắn với giảm nghèo bền vững

- *Công tác giáo dục - đào tạo*: Chỉ đạo định kỳ rà soát tiêu chí, tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia. Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học 2024-2025 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024.

- *Công tác y tế, dân số - KHHGD*: Nâng cao hiệu quả hoạt động của BCD chăm sóc sức khỏe nhân dân, nhằm giải quyết kịp thời các hoạt động y tế xã; hoàn thành các chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo công tác khám chữa bệnh, cấp thuốc bảo hiểm cho nhân dân. Thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng; duy trì thực hiện và nâng cao các tiêu chí đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030; thực hiện tốt các chính sách dân số - KHHGD. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm và hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn xã.

- *Công tác Văn hoá - Thông tin - Thể thao*: Tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh của xã và các thôn; thực hiện tốt phong trào Toàn dân ĐKXDĐSVH và thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; duy trì thực hiện việc quản lý, điều hành, xử lý công việc và ký số trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; tiếp tục thực hiện các nội dung kế hoạch nâng cao chất lượng quản lý, hoạt động của đài truyền thanh cơ sở. Tăng cường các hoạt động của Công TTĐT xã và tiếp tục thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, xây dựng triển khai kế hoạch chuyển đổi số năm 2024.

- *Chính sách xã hội, việc làm và đời sống nhân dân*: Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người có công, gia đình thương binh, liệt sỹ, hộ nghèo, đối tượng BTXH và các đối tượng chính sách xã hội khác; thực hiện rà soát, thống kê hộ nghèo, cận nghèo năm 2024. Phối hợp giải quyết việc làm mới cho người lao động, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về sử dụng lao động, chế độ tiền lương, BHXH, cho người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn xã. Chỉ đạo thực hiện kịp thời việc cấp mới, sửa thẻ BHYT cho đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo; hộ nông lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024. Tăng cường công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em, hỗ trợ kịp thời đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

7. Thực hiện tốt công tác nội chính

Đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tập trung xây dựng chính quyền điện tử, số hóa các thủ tục hành chính tạo sự chuyển biến trong cải cách hành

chính. Nâng cao hiệu quả, chất lượng của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, thực hiện có hiệu quả mô hình chính quyền thân thiện phục vụ Nhân dân. Triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024; đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm 2024 đối với cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức xét các danh hiệu thi đua năm 2024.

Tiếp tục thực hiện Đề án 06/ĐA-CP của Chính phủ, tuyên truyền thu nhận, kích hoạt định danh điện tử và cấp CCCD. Tăng cường công tác tuần tra, giữ vững ổn định ANCT-TTATXH, an toàn giao thông trên địa bàn. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phòng, chống cháy nổ, cháy rừng.

Thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương, công tác rà soát thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ để chuẩn bị cho công tác tuyển quân năm 2025, công tác dân quân tự vệ, dự bị động viên.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Luật Phòng chống tham nhũng... giải quyết dứt điểm các đơn thư phát sinh.

9. Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với Thường trực HĐND xã, Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể nhân dân trong việc nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục thực hiện các chính sách, pháp luật trên địa bàn; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh- tế xã hội năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Các PCT UBND xã;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu: VT, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Lâm

**BIỂU KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KT-XH NĂM 2023,
KẾ HOẠCH NĂM 2024**

ST T	Nội dung nhiệm vụ/chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tăng, giảm, bằng so với năm 2022 (+, -, =)	Đạt % so với KH năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị SX	%	14,32	14,32	+ 0,07	100	14,5
2	Tổng DT gieo trồng cây hàng năm	Ha	643	645,5	+ 0,6	100,4	643
3	Tổng SL lương thực cây có hạt:	Tấn	2.250	2.250	- 26,8	100	2.260
	<i>Trong đó: Sản lượng thóc</i>	<i>Tấn</i>	<i>2.150</i>	<i>2.106,2</i>	<i>- 103,1</i>	<i>97,9</i>	<i>2.160</i>
4	Sản phẩm cây CN hàng năm:						
	<i>Trong đó: Lạc vỏ</i>	<i>Tấn</i>	<i>60</i>	<i>61</i>	<i>+ 1,0</i>	<i>101,7</i>	<i>60</i>
5	Sản lượng hoa quả tươi	Tấn	1.150	1.273,5	+ 123,5	110,7	1.300
6	Tổng đàn trâu, bò, ngựa (thời điểm)	Con	430	430	- 16	100	420
7	Tổng đàn lợn (thời điểm)	Con	4.200	4.407	- 23	104,9	5.000
8	Tổng đàn dê	Con	400	400	- 20	100	400
9	Tổng đàn gia cầm (thời điểm)	Nghìn con	170	178,2	+ 5.700	104,8	220
10	Tổng sản lượng thịt hơi sản xuất	Tấn	1.970	2.230,2	+ 24,6	113,2	2.120
11	Diện tích trồng rừng mới	Ha	2 - 3	2,5	+ 0,5	100	2 - 3
12	Giá trị SX/1ha đất nông nghiệp	Triệu đ	112,5	112,5	+ 0,3	100	113,5
13	Giá trị sản xuất TTCN&DV	Tỷ đ	59,75 (trong đó CN, TTCN 29.97)	60,7 (CN, TTCN 29.97)	+ 1,050	101,6	61,1 (trong đó CN, TTCN 30,2)
14	Thu ngân sách xã, Trong đó:	Tỷ đ	8,229.208	23,292.719	+ 11,8	283	6,284.360
	<i>Thu ngân sách tại địa bàn</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>534,073</i>	<i>1,059.757</i>	<i>+ 231,036</i>	<i>198,4</i>	<i>1,341</i>
15	Chi ngân sách xã	Tỷ đ	8,229.208	23,292.719	+ 11,8	283	6,284.360
16	Tổng vốn đầu tư XD CB	Tỷ đ	17	14,909	- 45,5	87,7	2,118
17	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đ	46	46,2	+ 0,31	100,4	47
18	Tỷ lệ hộ nghèo giảm	%	còn 1,97%	1,97	- 0,36	100	Giảm theo chỉ tiêu huyện giao
19	Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	1,0	1,0	=	100	1,10
20	Tỷ lệ TE <5 tuổi SDD thể nhẹ cân	%	10,6	9,85	- 1,45	107,6	9,8
21	Giảm tỷ lệ sinh con lần thứ 3 trở lên còn	%	16,5	30,3	+ 11,8	K. đạt	1-2,5
22	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	71,30	75,11	+ 4,9	105,3	77,69
23	Tỷ lệ gia đình văn hóa (tương đương 1.440 hộ trở lên)	%	85-90 trở lên (tương đương 1.500 hộ)	91,2 (số hộ đạt 1.502)	- 2,8	101,3 (tỷ lệ hộ đạt 100,1)	85-90 trở lên (số hộ đạt 1.430 hộ)
24	Tỷ lệ thôn văn hóa	%	80	70	=	87,5	70
25	Tỷ lệ bao phủ thẻ BHYT	%	99	99,57	+ 0,04	100,5	99,2
26	Tỷ lệ rác thải được thu gom, xử lý	%	75	75,9	+ 4,6	101,2	76,9

Tổng số chỉ tiêu đạt: 23/26, trong đó:

- Số chỉ tiêu đạt trên 100%: 15 chỉ tiêu;
- Số chỉ tiêu đạt 100%: 08 chỉ tiêu;
- Số chỉ tiêu không đạt 100%: 03 chỉ tiêu.

